

Ngày	3,100 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.7%	14.8%	-3.1%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	32
Số lượng CPLH (CP)	10,300,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	7,230
Sở hữu nước ngoài	2.0%
Beta	0.11
EPS	-14,589
P/E	-0.2

DT thuần

Q1/24

41.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼25.1| -38.0%

YoY: ▲ 2.80| 7.3%

LN trước thuế

Q1/24

-14.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 79.1| 84.9%

YoY: ▼14.4| -5523%

LN sau thuế

Q1/24

-14.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 79.1| 84.9%

YoY: ▼14.2| -14199%

ROA

2023

-14.4%

+/- YoY: ▼ 13.5%

DT thuần

2023

306

tỷ VNĐ

YoY: ▼104| -25.2%

LN trước thuế

2023

-136

tỷ VNĐ

YoY: ▼127| -1489%

LN sau thuế

2023

-136

tỷ VNĐ

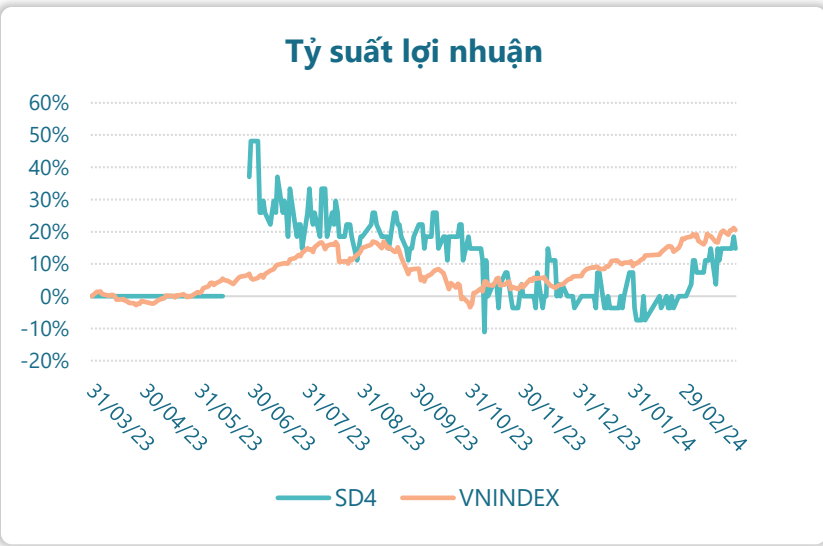
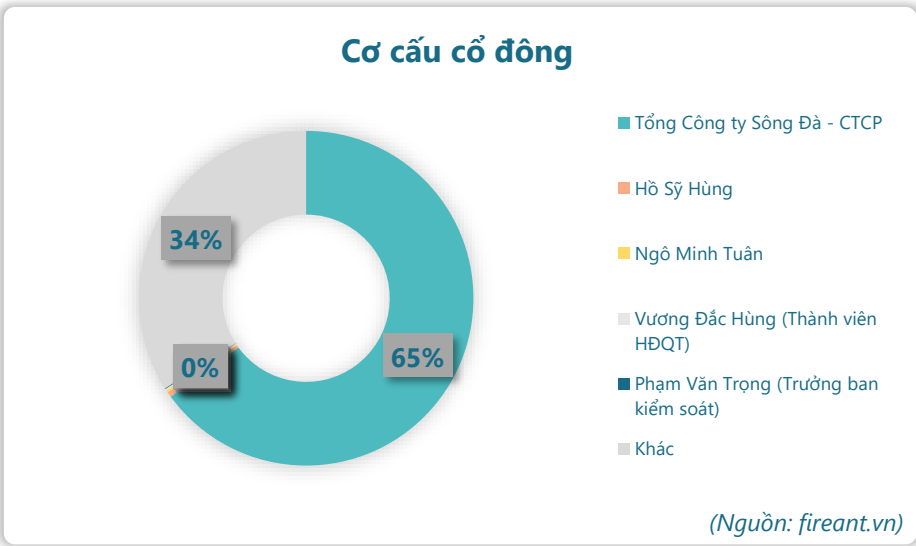
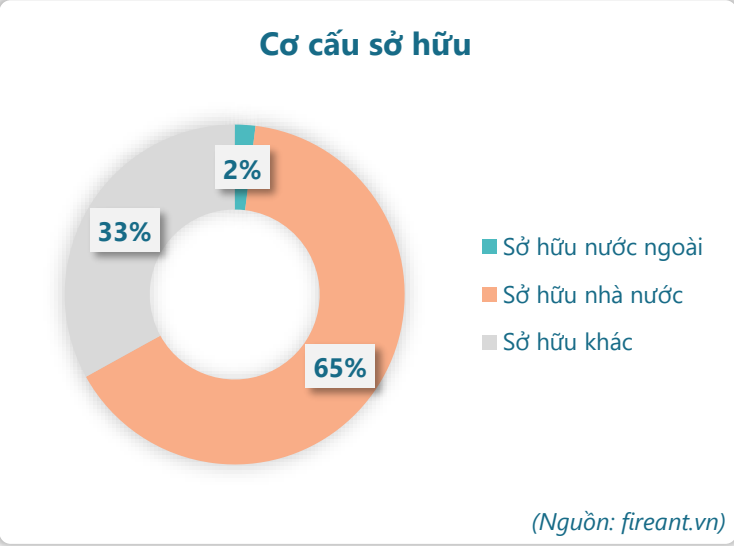
YoY: ▼126| -1229%

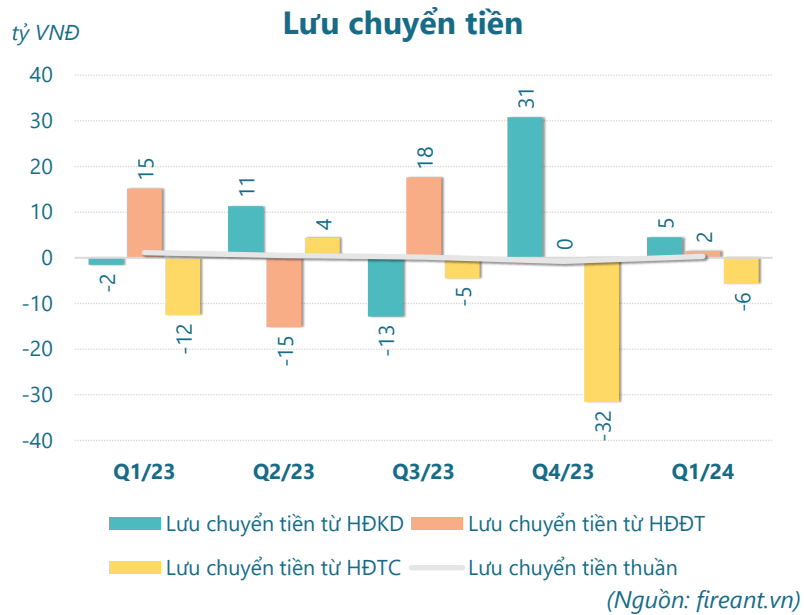
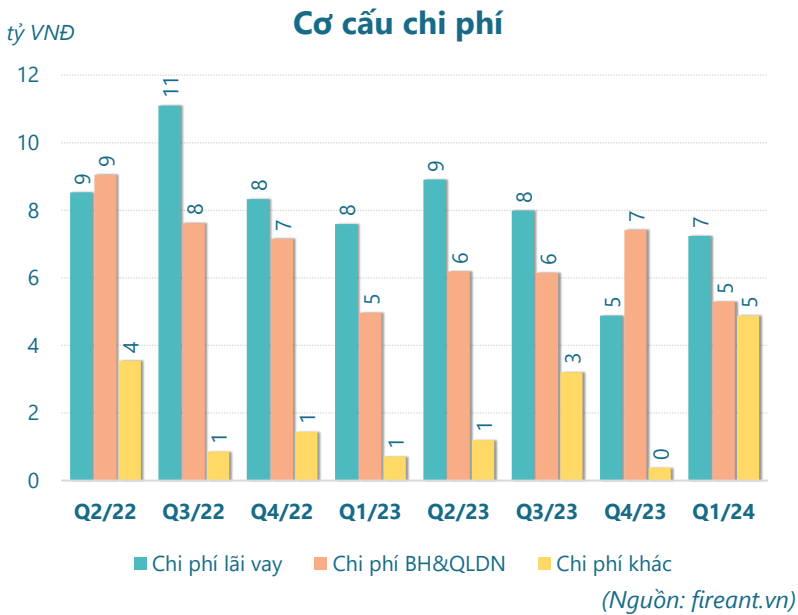
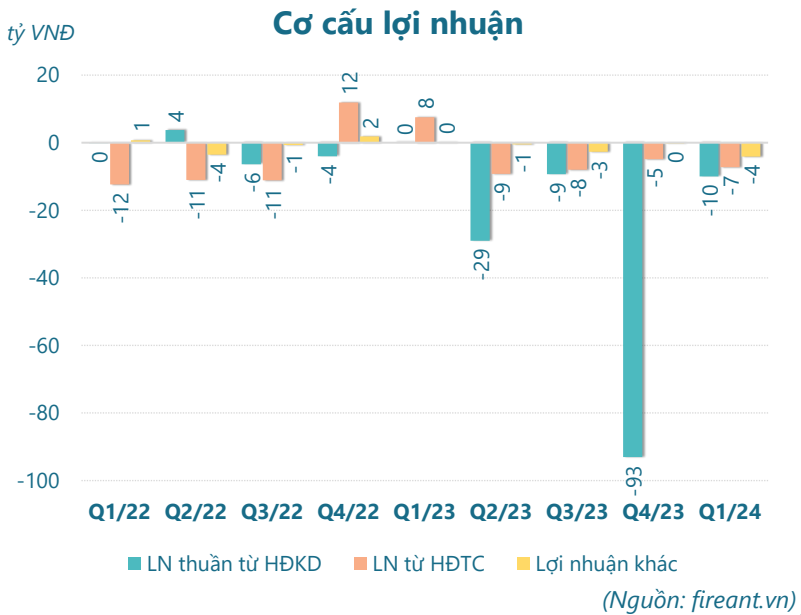
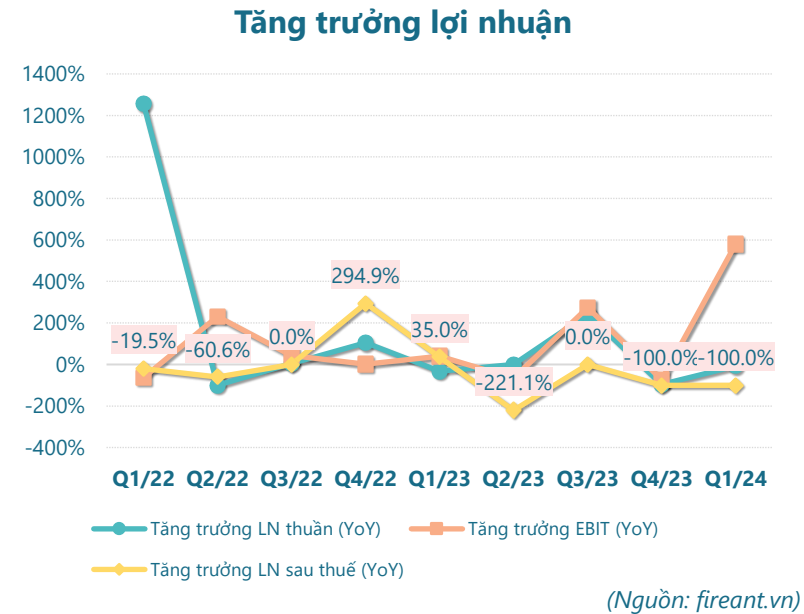
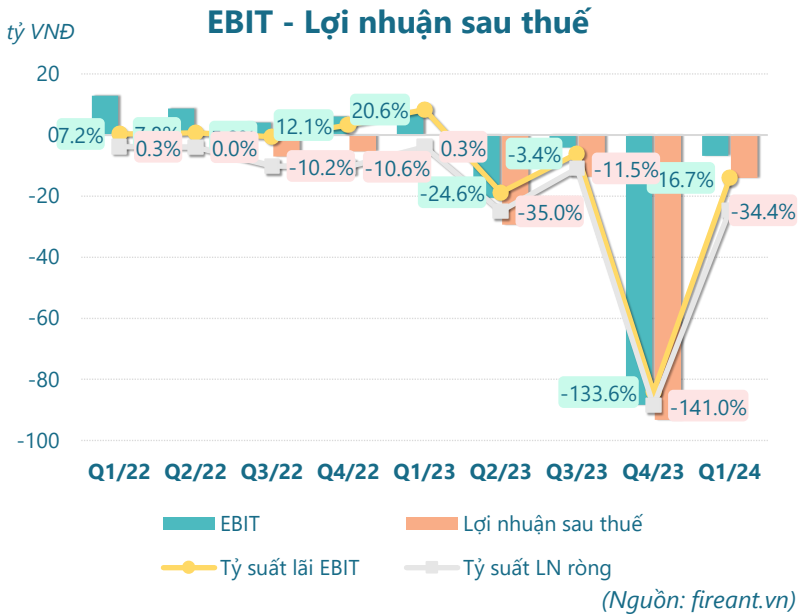
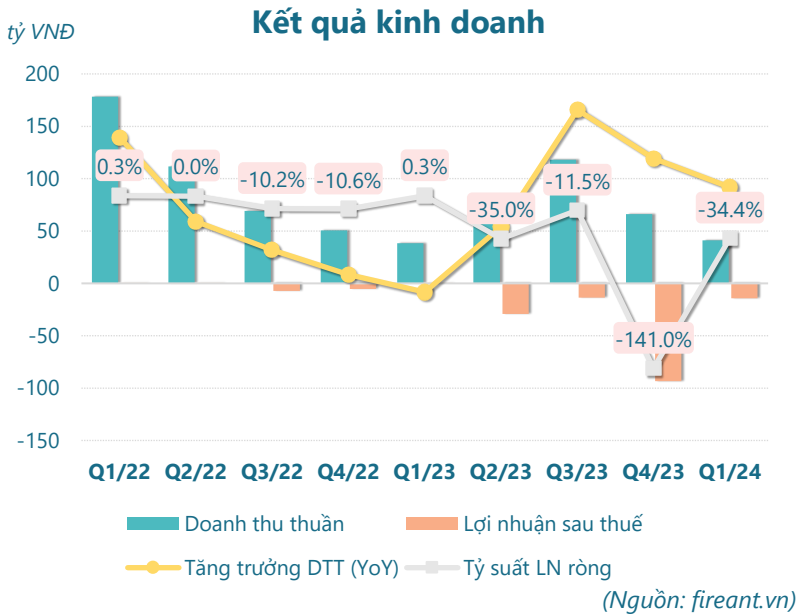
ROE

2023

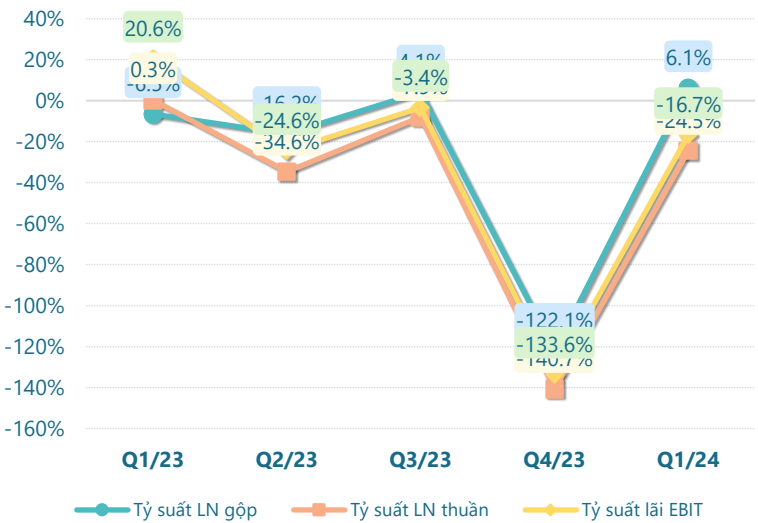
-132%

+/- YoY: ▼ 126%



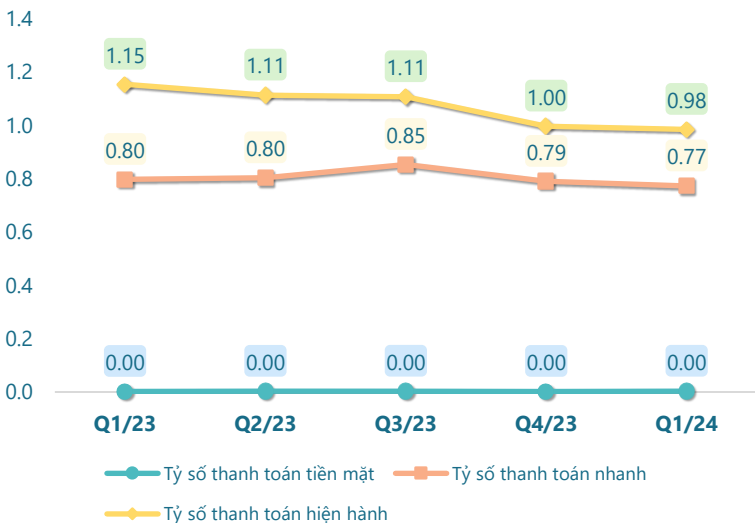


Tỷ suất lợi nhuận



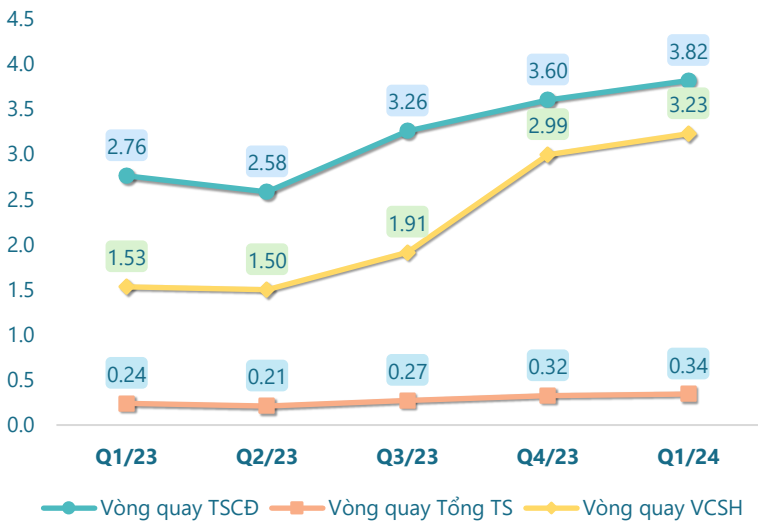
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



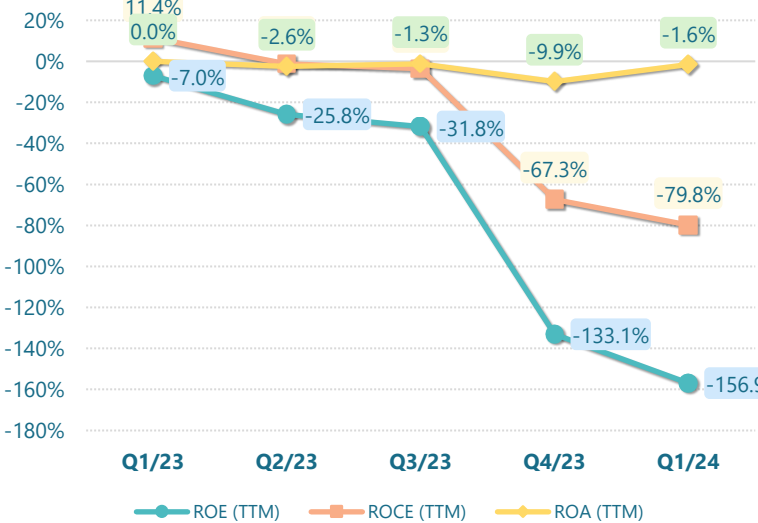
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



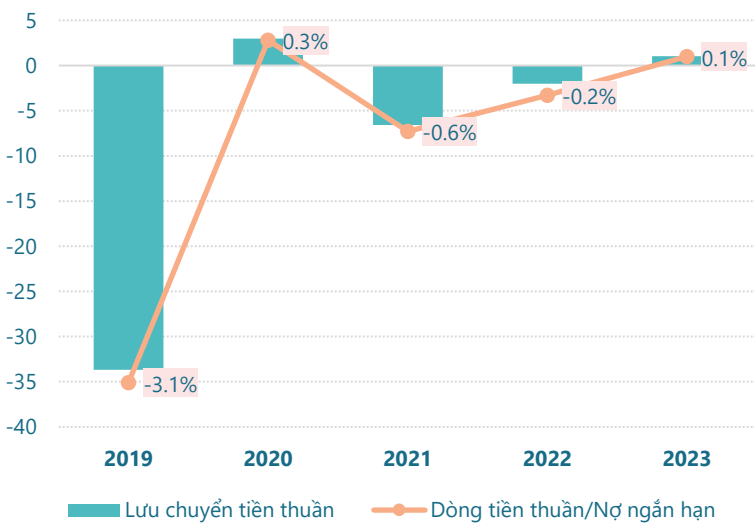
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



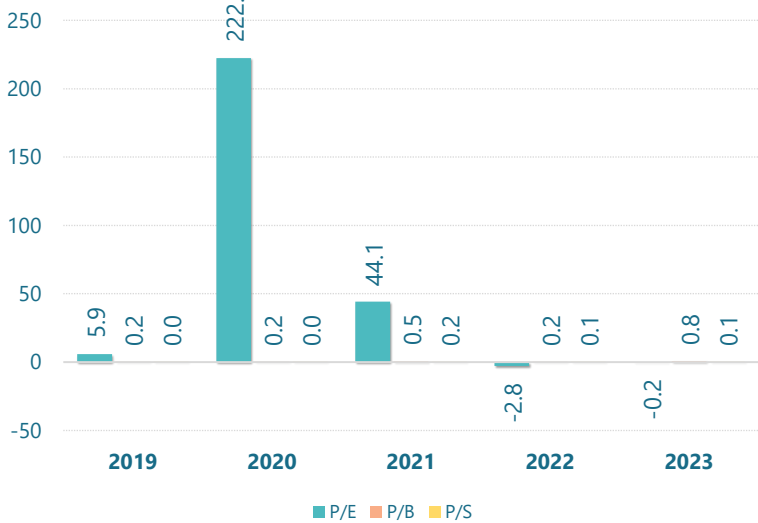
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)